TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 101/2024/HS-ST Ngày 28/6/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Kim Thanh**

2. Bà **Phan Thị Sơn**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Kim Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên toà:*** Bà **Hoàng Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng phường Mỹ Xuân, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2024/QĐST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981; tại: Bà Rịa - Vũng Tàu; Trú tại: Số nhà B, đường B, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: Tổ A, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành T1 và bà Nguyễn Thị Kim N; bị cáo có vợ Nguyễn Thị N1, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số: 18/2021/HSST ngày 12/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã xử phạt Nguyễn Thanh T 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/02/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số: 1157/QĐ-UBND ngày 13/04/2010 của bị UBND thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T, thời gian cai nghiện là 18 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/2/2014, giam ngày 23/02/2024 cho đến nay (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P - Có mặt).

+ Người chứng kiến:

- Anh Dương Văn T2, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 13/02/2024, T đi chơi về đến khu vực ngã 5 L thuộc huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì gặp một người bạn tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ T đi sử dụng ma túy thì T đồng ý. Sau khi sử dụng xong ma túy thì H cho T một ít ma túy về để sử dụng dần. T lấy 01 tờ giấy bạc có trong bao thuốc lá gói lại rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải. T đem số ma túy này về nhà tại tổ A, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/02/2024, T có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng sợ bị người nhà phát hiện nên T lấy gói ma túy và 01 nồi thủy tinh làm dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu vào trong người rồi đi đến vườn tràm thuộc tổ A, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P phối hợp với Công an xã C, thị xã P phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 tờ giấy bạc được cuộn tròn, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 nồi thủy tinh làm dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Redmi.

Tại Bản kết luận giám định số: 167/KL-KTHS-MT ngày 20/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, tiến hành giám định và kết luận: "Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,1592 gam, là ma túy, loại Methamphetamine."

Bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 04 tháng 06 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06

tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với T. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/02/2024, tại tổ A, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn Thanh T đang cất giấu trái phép 0,1592gam ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng dần thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P phối hợp với Công an xã C kiểm tra hành chính bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi cất giấu 0,1592gam ma tuý loại Methamphetamine nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy đối với sức khỏe con người và những ảnh hưởng tiêu cực mà ma túy gây ra cho mỗi gia đình, cộng đồng và xã hội. Bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, trái phép chất ma túy nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đang có tiền án, có nhân thân xấu nhưng vẫn tiếp tục cố ý phạm tội. Đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Tại bản án số: 18/2021/HSST ngày 12/04/2021, của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã xử phạt Nguyễn Thanh T 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành

xong hình phạt tù vào ngày 16/02/2023, chưa được xóa án tích. Nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thanh T được bạn cho ma túy về sử dụng dần, không có lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn tên H (người cho bị cáo ma túy) hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 phong bì niêm phong vụ số 167 ngày 21/02/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu bên trong có chất ma túy sau khi giám định còn lại; một nồi thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Ma túy là chất cấm lưu hành, vật dụng sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Chiếc điện 01 điện thoại di động có dòng chữ Redmi, màu xanh, không tìm thấy số I là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không sử dụng vào việc tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo như bản cáo trạng là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong vụ số 167 ngày 16/02/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B niêm phòng và đóng dấu; Một nồi thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

+ Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động có dòng chữ Redmi màu xanh, không tìm thấy số I.

Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng số: 100/BB-CCTHADS ngày 05/6/2024 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/6/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- CCTHADS TX. Phú Mỹ;
- Công an TX. Phú Mỹ (02 bản);
- Phòng PV06- Công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Cường